TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CL** TỈNH BT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 258/2023/QĐST-DS	*CL, ngày 26 tháng 12 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 255/2023/TLST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1958; địa chỉ: khu phố TH, thị trấn PMT, huyện MCB, tỉnh BT.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (bà T) là ông Phan Văn V, sinh năm: 1989; địa chỉ: ấp THN, xã TPT, huyện MCB, tỉnh BT.

Bị đơn: ông Lê Văn Bé T1 - sinh năm 1974; địa chỉ: ấp H2, xã VH, huyện CL, tỉnh BT.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: bà Thái Thị P - sinh năm 1977; địa chỉ: ấp H2, xã VH, huyện CL, tỉnh BT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Lê Văn Bé T1 và bà Thái Thị P có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền là 150.000.000đồng (một trăm năm mươi triệu đồng), bà T không yêu cầu tính lãi trong thời gian qua.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 150.000.000đồng x 2,5% = 3.750.000đồng. Hai bên thỏa thuận do hòa giải thành nên bà T tự nguyện chịu ½ án phí DSST có giá ngạch (Tức là bà T tự nguyện chịu 1.875.000đồng tiền án phí). Tuy nhiên bà T là người cao tuổi nên bà được miễn toàn bộ án phí theo qui định tại điều 12 nghị quyết 326. Do đó, bà T không phải chịu án phí.

Lê Văn Bé T1 và bà Thái Thị P đồng ý liên đới chịu ½ tiền án phí DSST có giá ngạch là 1.875.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-VKSND huyện CL;
-Chi cục THADS huyện CL;
-Các đương sự;
-Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG